

HỒI THỨ BỐN MƯƠI TÁM

Quách-Tĩnh luyện công trị thương trong phòng kín.

Quách-Tĩnh nằm ngửa từ từ vận nội công để chông vết thương một lúc đã thấy bớt đau, chàng gọi bảo nhỏ :

— Bé Dung ! Lấy kim chích vào hai huyết « tinh khúc » và « tiêu yêu huyết » cho anh.

Hoàng-Dung sợ tình, nói lớn :

— A ! Thế mà em bận rỗi, lo lắng đến quên mất chuyện cần thiết.

Vừa nói, Hoàng-Dung vừa lấy kim chích một lượt hai huyết đạo Quách-Tĩnh vừa dặn :

Các huyết đạo này nếu bị thương mà chích vào thì cảm được máu và giảm đau lập tức. Những tay võ lâm cao thủ đều theo phép điểm huyết đó.

Quách-Tĩnh nói :

— Bé Dung ! Anh tuy bị đao trụy thủ đâm trúng, song vết thương đó không đáng sợ, chỉ ngại có chướng lực Hàm-mô đọng vào nội tạng. May mà Tây-Độc có chút nhân nhượng, không dùng hết thực lực nên anh mới còn sống lại. Vậy phải chịu khó chữa trong bảy ngày đêm là khỏi.

Hoàng-Dung nhìn Quách-Tĩnh than :

— Dâu phải vì anh mà chịu cực khổ đắng cay đến bảy chục năm em cũng vui lòng, hưởng chỉ chỉ có bảy ngày đêm mà anh lo ngại lắm gì.

Quách-Tĩnh bùi ngùi nhớ đến bệnh tình Hồng-thật-Công, than:

— Tiếc rằng Hồng-sư-phụ trước kia bị thương quá ba ngày mới gặp được chúng ta, nọc độc ngấm lâu ngày không thể dùng phương pháp này chữa được nữa, nên mới phải nguy khốn.

Hoàng-Dung cũng buồn bã, an ủi:

— Việc đã rồi, anh chớ nhắc lại thêm phiền, hiện tại chúng ta tìm cách để chữa bệnh đã.

Quách-Tĩnh nói:

— Nguyên tắc này là phải tìm một chỗ vắng lặng rồi chiếu theo pháp môn trong kinh cứu âm, vận khí, dụng công, chúng ta hai đứa áp tay vào nhau, em dụng công lực giúp anh trị thương đó bảy ngày đêm. Trong thời gian đó tay chúng ta tuyệt đối không được rời ra để hơi thở hai bên thông nhau. Điều cần thiết nhất là không có người thứ ba nào đến phá rầy, lại cấm ngặt không được đi đứng.

Hoàng-Dung nghe qua đã hiểu lời trị thương đó chẳng khác nào lời luyện công phu thượng thượng cũng phải tĩnh tọa, hô hấp đủ thứ. Nếu lỡ đến một khắc để người ngoài quấy rầy hoặc nội tâm nghĩ bậy, nhất là trong-thất tỉnh: hi, nô, ai, lạc, ái, ô, dục, thì bị thiệt mạng.

Còn việc giúp nhau luyện công, rất cần một thầy hay một bạn thiết, có võ công thâm hậu, đầy thiện chí, chịu nhận nạn mới có thể làm được.

Hoàng-Dung lại còn suy xét chín chắn hơn:

— Bây giờ trị thương cho chàng tất nhiên nàng phải giúp rồi nhưng sợ nhất là cô gái dân chủ nhà, ra vào bất thường quấy phá thật là chuyện đáng ngại, không thể thành sự. Mà nếu bỏ chỗ này, đi tìm chỗ khác thì biết có thanh tịnh như đã điếm này chăng! Hơn nữa, trong khoảng thời gian lâu đến bảy ngày đêm, lỡ ra Châu-bá-Thông thấy vắng tìm đến thì làm sao hai người còn giữ được yên tĩnh để luyện công chữa bệnh. Thật là khó khăn.

Trầm ngâm lo nghĩ một lúc Hoàng-Dung sực nhớ ra căn phòng bị mất có hai bộ xương khô. Nàng reo lên:

— A hay! Sao ta không dùng mật thất này để luyện công trị bệnh cho Quách-huynh. Ngày trước Mai-siêu-Phong cũng luyện công ở trong một địa huyết nơi Triệu vương-phủ, nhưng vì địa huyết đào quá sâu, có âm khí, và không có ai tương trợ, hộ trì, nên Mai-Siêu-Phong mới bị tề bại đi như thế.

Lúc này trời đã hừng sáng, Xoa-Cổ, vui vẻ vào bếp thổi lửa nấu cháo cho khách dùng.

Hoàng-Dung lựa lúc không có mặt Xoa-Cổ, bảo nhỏ Quách-Tĩnh:

— Tình ca! Anh ở đây một mình để dưỡng thân, em đi tìm mua mấy thức ăn dự trữ nhé!

Quách-Tĩnh gật đầu. Hoàng-Dung bôn bả chạy ra khỏi cửa điếm, đi được một lúc bỗng nghĩ thâu:

— Lúc này vào mùa hè viêm nhiệt, đồ ăn nào có thể dự trữ được bảy ngày thì mua. Nếu ta sắm các thức ăn thịt cá tất bị thối mất.

Qua một lúc suy tính, nàng chợt đưa mắt nhìn xa, thấy đàng trước có một đám dưa hấu, nàng mừng rỡ bụng báo dạ:

— Được rồi, thứ này có thể dùng bao nhiêu cũng không hư, ăn vào lại mát ruột, có thể dùng nó được.

Thế là Hoàng-Dung bôn bả đi tìm chỗ vườn dưa, bỏ tiền mua hai gánh thật tươi tốt, báo gánh về đã điếm.

Xoa-Cổ nhìn thấy nói với Hoàng-Dung:

— Dưa hấu Ngưu-gia-thôn chúng tôi có tiếng là ngon nhất vùng! Có nước mua được nhiều quá! Thật tài.

Hoàng-Dung giật mình kinh ngạc hỏi:

— Đây là Ngưu-gia-thôn sao? Ngưu-gia-thôn thuộc phủ Lâm-An?

Xoa-Cổ trở mặt nhìn Hoàng-Dung nói:

— Từ xưa đến nay làng tôi vẫn gọi là Ngưu-gia-thôn, có gì là lạ.

Hoàng-Dung reo lớn:

— A! Không ngờ đây lại là Ngưu-gia-thôn, quê hương của Quách-huynh, quê hương của Khúc-linh-Phong sư ca, quê hương của Mạc-niệm-Từ nữa! Có lẽ trời đùn rùi nên vô tình Quách-cổ đã tìm đến đây ăn trộm!

Sau khi trao đổi vài lời cùng Xoa-Cổ, Hoàng-Dung chạy vào nhà trong thấy Quách-Tĩnh đang ngủ ngon lành, vết thương cũng đã cầm máu.

Nàng lẳng lẳng sung sướng, chạy vào cạnh bếp mở cối, xoay chiếc bát sắt, mở tung cửa phòng bị mất rồi tự tay chuyển hai gánh dưa hấu vào trong.

Nàng nâng trở ra, dặn Xoa-Cổ không được tiết lộ với ai, đầu việc nguy hiểm đến đâu cũng không được mở cửa hầm kêu gọi.

Xoa-Cổ tuy là một cô gái dân, không hiểu Hoàng-Dung vào mật thất để làm gì, song thấy vẻ mặt, và lời dặn của Hoàng-Dung, nàng lập tức gạt đầu vâng dạ:

— Anh chị định lên vào mặt thất để đỡ đưa ăn với nhau chứ gì ? Được ! Điều đó không sao, dầu có ở lâu mấy năm mấy tháng tôi cũng chẳng thêm nổi đầu.

Hoàng-Dung vừa cười vừa nói :

— Đứng làm ! Cỗ nương tinh ý làm ! Nhưng này, nếu cỗ nương giấu kỹ đừng nói với ai tức là cỗ nương tốt, còn đại dột nói với một kẻ nào tức là cỗ nương xấu. Đã xấu tôi chẳng thêm làm bạn đấy nhé !

Xọa-Cô lắc đầu nói :

— Cứ an tâm mà ở trong đó ! Tôi không xấu đâu.

Hoàng-Dung chờ cho Quách-Tĩnh thức dậy, đổ nước cháo cho ăn rồi mới đưa chàng vào mặt-thất.

Lúc đang đóng cửa, Hoàng-Dung còn nghe Xọa-cô nhắc lại :

— Cứ an tâm ở trong đó ! Tôi tốt lắm mà !

Tuy nhiên, qua một phút đắn đo, Hoàng-Dung lấy làm lo lắng. Nàng nghĩ thầm :

— Việc luyện công chữa bệnh cho Quách-ca là việc tối quan trọng một rủi ro bất ngờ có thể làm thiệt mạng bệnh nhân được. Xọa-Cô, một cô gái dân độn, biết đầu cô ta sẽ vì cử chỉ dân độn mà làm hại đến việc lớn, tốt hơn ta giết quách Xọa-Cô đi cho được an lòng. Ngày xưa, Tào-Tháo đã từng nói một câu : « Thà ta phụ người hơn là để người phụ ta ».

Từ nhỏ, Hoàng-Dung đã được Hoàng-được-Sư ung đúc cho tánh gian hùng. Không kể tiếng thị phi, miễn sao thành sự là được. Đến nay, Hoàng-Dung theo Quách-Tĩnh đã lâu, những cái gian hùng cố hữu của bản tánh đã giảm đi khá nhiều.

Tuy nhiên, trước hoàn-cảnh này, Hoàng-Dung đem tánh mạng người yêu ra cân nhắc với tánh mạng Xọa-Cô. Nàng thấy cần phải giết phước Xọa-Cô mới bảo vệ chu đáo được tánh mạng Quách-Tĩnh.

Thế là nàng giật con dao trủy thủ lăm lăm đôi mắt toan bước ra một thất.

Trong lúc lưỡng tâm nàng bị đôi chút dầy vò thì nàng chợt thấy đôi mắt Quách-Tĩnh, trong đó chứa đựng một cái gì hiền từ, nhân hậu, mà nàng đã từng thấy trải qua bao nhiêu năm tháng. Hình ảnh ấy đã làm cho nàng do dự không còn đủ can đảm sát hại Xọa-Cô. Chính đôi mắt đầy nhân hậu của Quách-Tĩnh đã kéo nàng trở lại với đạo đức.

Nàng thu tay về, ném dao trủy thủ vào xô vách, lòng khấn vái :

— Muốn sự nhờ trời ! Xin trời đất thương người hoạn nạn ! Nàng đóng chặt cửa lại. Một luồng ánh sáng từ trên mái ngói chiếu xuống. Nàng ngược mặt quan sát thì thấy bên trên có tấm song bằng kính vuông, độ một thước, được bóng mặt trời chiếu vào. Nếu người trên nóc nhà đứng chỗ này có thể đòm thấy trong lòng mặt thất.

Bên cạnh cửa thiên song có một lỗ thông hơi, nhưng quá lâu ngày nên đất bụi bám đầy, gần như phủ kín.

Hoàng-Dung vội lấy mũi dao, nhẩy lên nóc thọc trống lỗ thông hơi cho đủ thoáng khí.

Quách-Tĩnh dựa lưng vào vách, mỉm cười hỏi :

— Đường bệnh dưới mặt-thất này tốt lắm, ngoài hai chúng ta còn có hai bộ xương khô làm bạn. Em không sợ chứ ?

Hoàng-Dung tuy có tánh sợ ma, song lúc này là lúc quan trọng tình thương đối với Quách-Tĩnh đã khiến cho nàng không còn biết sợ một điều gì nữa. Nàng đáp :

— Có anh đây với em còn sợ gì nữa.

Quách-Tĩnh nói :

— Em tận tâm với anh quá ! Thế thì bây giờ chúng ta bắt đầu luyện công !

Hoàng-Dung gạt đầu, bẻ Quách-Tĩnh đặt vào giữa đ rơm, rồi nàng từ từ ngồi xuống bên cạnh. Bằng nàng thoáng thấy nơi vách tường mặt-thất có hai lỗ chói sáng, nàng giật mình hước lại xem thì thấy đó là cơ-quan quan-sát của mặt-thất. Một lỗ có lồng miếng kính có thể phản ánh tất cả mọi cử động bất cứ một ai ở phòng ngoài. Còn một lỗ ăn thông ra phòng ngoài để nghe tiếng nói.

Bất giác nàng mừng thầm tự nghĩ :

— Kẻ nào sáng chế ra mặt-thất này quả là một tay tinh tế.

Nàng thử liếc mắt nhìn vào lỗ kính để xem thì thấy Xọa-Cô nương đang ngồi lật rau, đôi mắt mở hí hí, hai lần mỗi chুম chুম như đang nói chuyện gì.

Nàng ghé tai vào lỗ trống, thì lại nghe Xọa-Cô thỏ thẻ hát một mình bài ca « mẹ ru con »

« Nín nín đi con . . . ngủ ngủ đi con . . . »

« Đứng bước tiếng khóc ní non . . . »

Hoàng-Dung nghe giọng hát của Xọa-Cô hay hay, bao quát một

tiếng thương mừng mệnh của người mẹ, bắt giặc nằng nghi đến thân phận mồ côi như nàng.

Chợt Quách-Tĩnh cất tiếng hỏi :

— Em nghĩ gì mà dờ người ra như thế ? Vết thương của anh xét không có gì nguy hiểm, em hãy vui lên đi.

Hoàng-Dung cất nhẹ cánh tay lên dụi đôi mắt, nói :

— Bây giờ anh dạy em phép luyện công để chúng ta bắt đầu vào việc kéo muện.

Quách-Tĩnh vội đem « liệu-thương-thiền » ghi trong « Cửu âm chân kinh » đọc cho Hoàng-Dung nghe, rồi giải nghĩa những phương pháp luyện nội công đã ghi chú trong sách đó.

Hoàng-Dung học thuộc từng chữ, chỗ nào chưa hiểu thì cùng Quách-Tĩnh hội ý, suy cứu.

Một bên, Quách-Tĩnh có được căn bản nội công học của giáo phái Toàn-Chân, một bên Hoàng-Dung vẫn thông minh dĩnh ngộ, lại được cha-nàng truyền dạy nhiều thuyết đặc dị của nền võ thuật. Cho nên chỉ loáng mắt, họ đã tìm ra tất cả những tinh hoa về mạch lý.

Đàm luận xong về lý thuyết, họ bắt đầu vào thực hành, Hoàng-Dung đặt tay phải lên vào bàn tay trái của Quách-Tĩnh. Cả hai đều vận dụng công lực chuyển cho nhau.

Cứ cách hai tiếng, đồng hồ thì nghỉ được một khắc.

Hoàng-Dung lợi dụng lúc nghỉ lấy dao cắt dưa, cả hai cùng ăn.

Ăn xong, họ lại tiếp tục luyện công. Việc thực hành tuy có khi khàn ban đầu song kết quả rất khả quan.

Vào khoảng giờ Mùi thì ngực Quách-Tĩnh thấy nóng ran, toàn thân máu chạy đều, và vết thương đã bớt đau nhiều.

Thấy thế, Quách-Tĩnh thăm phục « Cửu âm chân kinh » gấp vội.

Hoàng-Dung không dám lơ đãng, bỏ hết công lực vào việc tiếp sức cho Quách-Tĩnh. Đến lúc nghỉ hơi lần thứ ba thì cửa phòng thiu trên mái ngói đã ló hiệu, mặt trời đã nắng nhạt, đến lúc chiếu tà.

Bây giờ Quách-Tĩnh cảm thấy khoan khoái hơn trước nhiều, cả đến Hoàng-Dung cũng vậy, nội tâm nằng trở nên thanh sáng gấp bội.

Hai người trò chuyện vài câu, rồi sắp sửa áp tay luyện khí, bỗng bên ngoài có tiếng bước chân chạy rầm rầm, xông vào đã-diền.

Hoàng-Dung áp tai vào vách nghe ngóng. Bên ngoài có tiếng quát lớn :

— Mau đem cơm rượu ra đây ! Chúng ta đã đói lắm rồi.

Hoàng-Dung kinh ngạc, vì nhận ra giọng nói đó là giọng nói của Tam-đầu-Giao, Hậu-thông-Hải.

Hoàng-Dung nhìn qua lỗ kính thì thấy cả một lũ lỗ nhố, nào là Dương-Khang, Hoàng-nhan-Liệt, nào là Âu-dương-Phong, Linh-Trí-Thương-Nhân, Bành-liên-Hồ, Sa-thông-Thiền, tụ tập đủ mặt.

May mà chủ điền Xạ-Cổ lúc đó đi vắng. Chẳng biết có ta chạy chơi nơi nào.

Bởi vậy Hậu-thông-Hải quát tháo mãi mà vẫn không có ai đáp ứng.

Sâm-tiền Lão Quái Lương-Từ-Ông cùng với Thiên-thủ Nhân-Đỗ Bành-liên-Hồ chấp tay sau lưng đi quan sát một vòng quanh điền, rồi trở lại chau mày bảo nội bọn :

— Đây là nhà hoang, không có người ở, nhưng rộng rãi lắm.

Hậu-thông-Hải nói :

— Nếu vậy các ngài ở đây, tôi đi tìm rượu và đồ nhắm.

Chợt Bành-liên-Hồ vừa cười vừa nói với Nhân-Liệt :

— Cả triều Nam-Tống từ vua cho đến quân binh chỉ là một tuồng ăn hai cơm dân. Gặp bọn chúng ta, đánh cho một trận thất điên bát đảo, chúng nó chẳng đura nào dám hấp háe chạy theo.

Lương-từ-Ông phụ họa :

— Chúng ta chạy suốt gần một ngày đêm, chẳng có chút gì bổ bụng. Bây giờ đến đây lại gặp trư-điền hoang vu. Vương-Gia, Ngải là một vị Vương đất Bắc, có gặp chỗ nào gần để đồ mà lại hẻo lánh, cũng khổ thế này không ?

Nhan-Liệt thấy bọn thủ hạ trực tiếp ca tụng mình, đã không thấy vui còn buồn bã than :

— Tiều-Vương tôi tuy sinh phương Bắc, nhưng lòng muốn rất ham mộ cảnh sắc miền Nam. Trước đây mười chín năm, cái ngày ấy...

Lời than của Nhan-Liệt chìm trong buồn bã.

Bọn quân hùng chẳng ai hiểu ra sao cả. Vì đâu Nhan-Liệt lại buồn ngồi thương xót ?

Vì Nhan-Liệt nhận rõ đây là Ngưu-gia-thôn, trước đây mười chín năm, Nhan-Liệt bị Khưu-xử-Cơ đánh trọng thương, được Bao-tích-Nhược, vợ của Dương-thiết-Tâm kéo vào góc bấp cứu trị. Rồi ba tháng sau, Nhan-Liệt đốc quân đến đây vây giết Quách-khiếu

Thiên và Dương-thiết-Tâm, nước Bao-tích Nhược đem về nước Kim.

Câu chuyện u-uất ấy bọn quần hùng làm sao hiểu rõ.

Trở chuyện một lúc, Hậu-thông-Hải đã mang rượu thịt về đón.

Bành-Liên-Hỗ tự tay rót rượu nâng mời Nhan-Liệt và chúc :

— Ngày nay, Vương-gia lấy được « Vũ-mục kỳ-thư » thừa sức chấn uy thiên hạ. Vậy tôi nhân danh họ Bành, thay mặt bọn quần hùng kính dâng Vương-gia chén rượu mừng !

Nhan-Liệt bưng chén rượu hướng vào mọi người tỏ vẻ cảm ơn, rồi uống một hơi cạn chén.

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung ngồi trong phòng kín, nghe Bành-liên-Hỗ nói, nghĩ thầm :

— Nếu chúng nó đã chúc nhau như thế thì « Vũ-mục kỳ-thư » hẳn đã lọt vào tay Hoàng-nhan-Liệt rồi !

Quách-Tĩnh đứng lúc luyến thương, mà lòng bối rối lo lắng, nên hơi tự ở lòng ngực bất thần nghịch chuyển, làm cho Hoàng-Dung cảm thấy dội lên một cái. Nàng biết rõ Quách-Tĩnh vì bức bối mạch máu vận động, nên vội ăn chặt tay xuống và ghé sát tai Quách-Tĩnh khuyên nhủ :

— Chỉ có thân anh là trọng hơn hết, còn « Vũ-mục kỳ-thư » nếu chúng lấy trộm được thì sau này ta thiết kế lấy lại không khó gì. Chỉ cần có sư-phụ « Diệu thủ thư-sinh » của anh ra tay một chuyển, thì dù có mười bộ sách kia cũng chẳng lọt vào đâu.

Quách-Tĩnh thấy Hoàng-Dung khuyên nhủ có lý, vội nhắm mắt trên nhĩếp tâm thần, không thêm lòng tai nghe chuyện cách vách nữa.

Hoàng-Dung một mặt vịn nội-công áp vào tay Quách-Tĩnh, một mặt dòm vào lỗ kính để quan sát.

Bấy giờ Hoàng-nhan-Liệt đang mãi uống rượu với quần hùng và lớn tiếng tuyên bố :

— Chuyện này sở dĩ được thành công là nhờ các ngài đã tận lực, nhưng công đầu phải kể là Âu-dương tiên-sinh, vì nếu không có Âu-dương tiên-sinh đánh lui Quách-tiêu-tử, thì bọn chúng ta phải tổn rất nhiều hơi sức với nó.

Tây-Độc cười lên ha ha, tiếng cười như lệnh vỡ.

Quách-Tĩnh mơ màng nghe thấy, lòng có hơi bối rối không an. Hoàng-Dung kính sợ, trấn an Quách-Tĩnh và nói thêm :

Nhờ trời xui khiến đứng đề lão Tây-Độc khây đờn tranh. Nếu

lúc này mà nó « phùng phùng » một trận thì Quách-ca ít bỏ mạng. Lại nghe Tây-Độc nói :

— Chỗ này rất hoang vu cô tịch, quần Tồng không bao giờ dám lai vãng. Vậy thì chúng ta thử mở hộp ra xem « Vũ-mục kỳ-thư » quý giá thế nào ?

Dứt lời, Tây-Độc lôi ra một chiếc hộp bằng đá đặt lên một bàn.

Âu-dương-Phong đã có một chủ đích, nếu bộ Vũ-mục kỳ-thư chép những võ công tinh diệu, thì ông ta sẽ cướp lấy, nếu bọn quần hùng kia có gan trời cũng chẳng dám phạm đến ông. Còn nếu « vũ mục kỳ thư » chỉ ghi chép những trận đánh, hoặc lời hành quân, thao lược binh pháp thì để mặc cho Nhan-Liệt hưởng dụng.

Thế là bao nhiêu con mắt hầu hầu nhìn vào chiếc hộp đá đặt trên bàn.

Hoàng-Dung ở trong phòng kín nhìn ra và nghĩ thầm :

— Minh phải tìm cách nào hớ bộ sách ấy còn hơn là để lọt vào tay chúng.

Hoàng-nhan-Liệt đồng đặc lên tiếng :

— Tiêu-vương tôi nghiên cứu các văn-kiện, thám khảo với sử-liệu của mấy hôn quân nhà Tồng, đã biết rõ rằng bộ sách quý này giấu trong hộp đá về phía Đông bên cạnh nhà mát, cách xa mười lăm bước. Hôm nay sự việc chẳng làm chút nào. Như thế dù biết nước Tồng không có nhân tài. Báu vật giấu ở trong thâm cung mà chẳng có một người nào biết. Còn câu chuyện chúng mình đại náo Hoàng-cung vừa rồi, chắc quan quân nhà Tồng cũng chẳng ai biết lý do nào cả.

Giọng nói của Nhan-Liệt có vẻ dương dương tự đắc, và nội bọn xúm vào ca tụng Nhan-Liệt rồi rút. Riêng có Âu-dương-Phong nét mặt vẫn lạnh nhạt, vì đầu sao ông ta cũng mang danh là đầu nước Tồng.

Hoàng-nhan-Liệt vượt rào báo Dương-Khang :

— Con hãy mở chiếc hộp ra xem thử.

Dương-Khang dạ lớn, xông lên một bước vịn sức vào hai cánh tay mở nắp-hộp đá. Nắp-hộp tung ra ai này đều kinh ngạc, vì đó là một chiếc hộp không, chẳng thấy có đựng vật gì bên trong cả.

Hoàng-nhan-Liệt xụ mặt, ôm đầu ngồi xuống ghè lo lắng :

— Ta đã tốn công nghiên cứu kỹ càng, biết chắc « Vũ mục kỳ thư » nằm trong hộp đá để trong thủy động, thế mà tại sao nó lại biến mất ?

Chợt Nhan-Liệt lộ vẻ hân hoan, cướp lấy chiếc hộp đá chạy ra ngoài, vận sức đập mạnh xuống đất.

Một tiếng « bốp » nảy lửa, chiếc hộp vỡ ra ngàn mảnh.

Hoàng-Dung từ trong mặt thất ghé mắt nhìn ra, theo dõi từng cử chỉ mọi người, khi thấy Nhan-Liệt ôm chiếc hộp ra ngoài, nàng đoán chắc Nhan-Liệt dùng thủ đoạn gì đây nên phấp phồng lo lắng.

Chẳng ngờ chỉ chốc lát, Nhan-Liệt lại với nét mặt buồn đau đầu, bước vào thờ dài nói lớn :

— Ta cứ tưởng hộp đá này còn có một tảng nữa, chẳng ngờ chỉ có thế thôi.

Cả bọn quán hùng nhìn nhau bàn tán. Kế bàn thế no người định thế kia. Hoàng-Dung thấy thế mừng thắm, liếc nhìn Quách-Tĩnh nói nhỏ :

— Thằng giặc Nhan-Liệt chưa lấy được di-thư.

Quách-Tĩnh cũng vui vẻ lộ một nụ cười cời mớ.

Tuy nhiên Hoàng-Dung lại lo lắng.

— Thằng gian tặc đang mong mỗi di thư, mà bị thất bại như vậy thế nào nó cũng tìm cách len lỏi vào Hoàng-Cung lần nữa.

Nàng lại sợ nhớ đến Hồng-thật-Công sư-phục, hiện bị mắc kẹt trong Hoàng-thành, sợ bọn giặc kia làm náo loạn, thì ông ta không khỏi liên lụy. Mặc dầu có Lão Ngoan-Đổng hộ vệ, nhưng Ngoan-Đổng có tính trào lộng, tâm địa hời hợt, không biết lo xa, e rằng không tránh khỏi nguy khốn.

Nghĩ đến đây, Hoàng-Dung thờ dài. Chợt nghe Tây-Độc nói.

Vương-gia chờ buồn ! Tồi nay chúng ta lại vào thấy động khảm xét một lần nữa, tưởng cũng chưa muộn, miễn là phải tìm cho được « Vũ mục di thư » dâng nạp cho Vương-gia.

Nhan-Liệt lắc đầu đáp :

— Đêm nay chưa thể vào được, vì vừa rồi chúng ta làm huỷ-náo ất trong cung cảnh phòng nghiêm ngặt lắm.

Âu-dương-Phong cười hể hể, nói :

— Tất nhiên là chúng phòng bị rồi, nhưng đầu ngàn vạn quân binh đối với bọn ta nào có nghĩa gì. Vậy thì Vương-gia với Thái-tử đêm nay chẳng nên đi theo, ở lại điểm này với thằng cháu tôi cũng được. Còn việc vào cung lão-phu xin gánh hết trách nhiệm.

Hoàng-nhan-Liệt chấp tay vái Âu-dương-Phong một cái, tươi cười nói :

— Tiên sinh quả vì tôi mà tấn khố, tôi xin thành thật cảm ơn tiên-sinh và nằm đây đợi tin lành.

Thế là cả bọn chia nhau mỗi người một chỗ, trải ở rơm nằm tạm dưỡng thần. Nghỉ được một lúc, Âu-dương-Phong dẫn nội bọn tiến vào Hoàng-cung, chỉ để lại điểm cha con Hoàng-nhan-Liệt và Âu-dương công-tử.

Nằm lại trong điểm, Nhan-Liệt trần trọc không sao ngủ được, lắng tai nghe hay chớ sửa xa xa nơi đầu thôn... Hân hân ngái nhớ lại di vãng, gần hai mươi năm trời, cũng một đêm khuya hân đến đại não thôn này, và gây nên một mối tình thâm nã.

Chợt Hoàng-nhan-Liệt nghe ngoài cửa có tiếng động, rồi có tiếng bước chân một người vào điểm, Nhan-Liệt chỗi dậy, tuốt gươm trần cầm tay. Dương-Khang cũng lo lắng nhảy ra cửa sau nhìn phục.

Dưới ánh trăng tà, cha con Nhan-Liệt thấy một cô gái, đầu bù tóc rối, miệng hát âm 6, xô cửa bước vào, vẻ mặt bình thản như chẳng biết một chút gì ưu tư.

Cô gái đó chính là Xọa-Cô, chủ điểm.

Ban chiều, Xọa-Cô nhày nhót vào rừng vui chơi đến chán, rồi mới khuya cô ta mới trở gót về nhà.

Nhìn thấy người đang nằm phục trong nhà, cô ta cũng chẳng thêm đề ý, cứ bước thẳng vào ở rơm của mình sau bếp mà ngủ. Chốc lát, nàng đã ngáy vang lên.

Dương-Khang tinh ý, biết rõ cô gái này đàn-độn, nên trở lại chỗ nằm.

Riêng Nhan-Liệt, lo lắng suy tư triển miến chẳng dứt, thò vào lấy cây nến đốt cho sáng, rồi lấy sách ra xem để giết thời gian.

Nhưng nào hắn có làm khuấy cho được. Bao nhiêu kỷ niệm, và hình bóng của cô gái Ngưu gia-thôn thuở nào hiện ra trước mặt, khiến cho hắn rối loạn tâm thần, đôi mắt rưng rưng hai đồng lệ.

Hoàng-Dung nhìn qua ánh nắng, trông thấy ngọc nhiên thâm nghĩ :

— Một tên cướp nước mưu đồ dấy « vũ mục di thư » để tác hại nhân quần sao lại mềm gan bì lụy trước cái khố số nhất thời như vậy ? Hắn có việc gì ú kị trong tâm tư hẳn là phải.

Chợt nghe Nhan-Liệt lầm bầm :

— Trước đây mười chín năm rồi, cũng ở thôn này, anh được gặp người ngọc lần đầu ! Ôi ! Thế mà bữa nay anh lại có dịp đến lần

thứ hai mà không còn rõ nhà cửa em đâu nữa.

Đứt lời, Dương-Khang chồm dậy, cầm cây nứa xỏ cửa bước ra ngoài.

Bây giờ nhàn dịp nghỉ dưỡng hơi, Quách-Tĩnh ghé tai nghe được lòng lảng lảng tự hỏi :

— Chẳng lẽ đây là cở hương của cha mẹ ta và chú thêm Dương sao !

Chàng vội hỏi Hoàng-Dung thì Hoàng-Dung cũng gật đầu.

Quách-Tĩnh cảm thấy một làn máu nóng chạy từ bụng bốc lên, làm cho thân thể dao động.

Hoàng-Dung sợ Quách-Tĩnh động lòng có hại cho cuộc luyện công chữa bệnh, nên vội nắm tay Quách-Tĩnh để trấn an.

Qua một lúc lâu, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung lại thấy có ánh lửa loang loang chiếu vào lỗ kính. Hai người vội trở mặt nhìn qua lỗ kính, thấy Nhan-Liệt lại từ phía ngoài bước vào, nét mặt đầy vẻ thâm nảo.

Lúc này Quách-Tĩnh đã trấn nhiếp được tinh thần, nếu có xảy ra hi, nộ, ai, lạc, đôi chút cũng không sao. Hoàng-Dung biết thế, cho nên thấy bệnh tình của Quách-Tĩnh không đáng ngại nữa. Nàng nhường hẳn lỗ kính để cho Quách-Tĩnh trông rõ tường tận cử chỉ của tên cướp nước.

Quách-Tĩnh tuy được Hoàng-Dung buông tay ra, nhưng chàng cũng phải cầm tay Dung để mượn hơi, phòng lúc bị kích động.

Chàng nhìn ra ngoài, thấy Nhan-Liệt lăm lăm sờ mó một vật gì như một vũ khí, nhưng không rõ là con dao hay lưỡi búa.

Một lúc khá lâu, Nhan-Liệt cất tiếng than :

— Tòa nhà họ Dương đã phá hủy, đến nỗi không còn một hòn gạch một bức tường, còn nhà họ Quách thì vòn vẹn chỉ còn có chiếc kích ngăn này thôi ! Ôi ! Mũi kích nhọn rất oai hùng ! thành Quách tiêu-tử còn giỏi hơn cha nó nữa ! Nó không thêm dùng đến mũi kích đi truyền, chỉ cần hai bàn tay cũng đủ quần bách ta, đánh ta mấy lần chết hụt ...

Quách-Tĩnh nghe Nhan-Liệt nói đến dòng họ mình, lòng thấy bực bội nghĩ thầm :

— Tên giặc không đội trời chung & cách ta không quá mười bước, ta ném dao chọc tiết nó đi cho rồi, còn để nó sống làm chi nữa.

Chàng toan xoay người, rút con dao truy thủ, và báo Hoàng-Dung mở cửa, nhưng Hoàng-Dung đã hiểu ngay ý định của Quách-Tĩnh, vội can :

— Không được! Giết nó chẳng khó khăn gì, nhưng anh làm lộ mặt chỗ chúng ta luyện công thì nguy hại lắm.

Quách-Tĩnh run run khẽ nói :

— Nó... dám sờ vào di vật của cha anh ư ?

Quách-Tĩnh từ lúc chào đời chưa rõ mặt cha ra sao, chỉ nghe mẹ chàng kể lại. Tuy nhiên, chàng cho đó là một việc thiêng liêng bất kỳ ai không được xâm phạm đến tên tuổi và di vật của cha chàng.

Thế mà nay thấy kẻ thù lấy di vật «đoản kích» lại gọi tên cha mình làm sao Quách-Tĩnh không đem lòng căm phẫn.

Hoàng-Dung hiểu rõ tâm trạng Quách-Tĩnh hơn ai hết, nên nâng tim cách gọi vào tâm lý chàng :

— Anh Tĩnh ! Em Dung bé nhỏ của anh hoài mong chàng khác nào lòng dạ của người mẹ già sống có liều nơi xứ sa mạc, mong anh sống mãi để được gần hai kẻ đang quý mến anh.

Nghe câu nói ấy quả nhiên Quách-Tĩnh đổi lòng, chàng thảm đão :

— Thôi được ! Kẻ thù sẽ giết sau, giờ đây ta phải bảo vệ thân xác để có ngày báo hiệu mẹ già đã.

Nghĩ vậy, Quách-Tĩnh từ từ rút dao vào túi, tiếp tục dõm vào lỗ kính, lúc ấy Nhan-Liệt đã ngó gác trên bàn.

Quách-Tĩnh thờ dãi, vì nhận thấy việc giết kẻ thù chưa được thực hiện. Chàng toan lật lại chỗ ngồi để vận sức luyện công như cũ, bỗng thấy trong Á rơm nơi góc đã diềm một người lù lù chồm dậy. Người này ngồi quay lưng lại, nên Quách-Tĩnh không rõ là ai. Người ấy vươn vai đứng lên, lảo đảo bên cạnh Hoàng-nhan-Liệt thờ tay lướt mũi kích lên xem. Bây giờ Quách-Tĩnh mới rõ kẻ đó là Dương-Khang.

Dương-Khang ngậy mặt nhào mũi kích một lúc, mặt hẳn bóng tái xám. Rồi chàng biết nghĩ sao, hẳn lại cầm mũi đoản kích đó đưa tay lên đâm vào lưng Nhan-Liệt, trong lúc Hoàng-nhan-Liệt vẫn úp mặt ngó say.

Quách-Tĩnh mừng rỡ, đoán biết Dương-Khang thấy di vật của tiền nhân, động lòng đến tình máu mủ nên giác ngộ, quyết tình hạ sát kẻ phụ thù.

Quách-Tĩnh cắn răng, nghĩ bụng :

— Chỉ một nhất đăm nhẹ đủ yếu đuối đến đâu tánh mạng Nhan-Liệt vẫn không còn.

Ngờ đâu, Dương-Khang đưa tay lên rồi dề mãi không chịu đăm xuống.

Quách-Tĩnh mỉm môi tự bảo :

— Giết đi ! Đăm xuống mau ! Lúc này không giết hẳn dề trả phụ-thù còn đợi bao giờ nữa ! Nếu hiền dề đăm chết kẻ phụ-thù thì chẳng những hiền dề được gọi là đứa con chí hiếu, mà nhất đao đăm ta vừa rồi nơi thủy động ta cũng bỏ qua, nói lại tình thương.

Nhưng cánh tay của Dương-Khang bỗng run lên bần bật, cây đoản kích từ từ theo cánh tay yếu đuối kia hạ xuống đất.

Quách-Tĩnh nổi giận, tựa đôi mắt bão thâm :

— Khốn nạn ! Khốn nạn đời này ! Mày là đứa đủ mọi thứ bất hảo !

Không những Dương-Khang không giết Nhan-Liệt mà còn cời áo bào đập vào lưng Nhan-Liệt, vì sợ Nhan-Liệt cảm mạo nữa ! Thật là một cử chỉ cuồng si, làm cho Quách-Tĩnh lộn cả ruột gan, không sao chịu nổi.

Quách-Tĩnh uất quá không thêm nhìn vào kính nữa, cúi mặt nhỏ xuống đất một bãi nước bọt, biểu lộ sự khinh khi, rồi lầm bầm :

— Mặt mày đẹp đẽ như thế kia mà lòng dạ đốn mặt, nở đi cung phụng một đứa giết cha cướp nước, chẳng khác nào loài thú vật.

Hoàng-Dung thấy máu trong người Quách-Tĩnh chảy rần, vội khuyên can :

— Xin anh chớ nóng giận làm gì cho tổn sức. Chúng mình luyện công chữa bệnh xong thì đầu thành Nhan-Liệt có cánh bay lên trời cũng không thoát chết.

Quách-Tĩnh gạt đầu vận dụng hồ hấp tiếp tục luyện công như cũ.

Đàng xa, cuối thôn có tiếng gà gáy liên hồi vọng lại báo hiệu trời sắp sáng.

Lúc đó cũng là lúc Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh đem hơi trong người chuyển được bảy lần.

Quách-Tĩnh cảm thấy trong người sần khoái hơn trước nhiều.

Hoàng-Dung cười nụ, tỏ ý mừng rỡ, trêu chọc Quách-Tĩnh :

— Tàu Quách « trâu nước » Đến đây Quách « trâu nước » và « hạ thân » đã luyện được một ngày rồi đó. Còn có sáu ngày nữa là

xong. Chúng ta cứ chịu khổ nhọc nọ là thành công. Thì giờ sẽ trôi qua như bóng ngựa.

Quách-Tĩnh nhớ lại phát giận dữ vừa qua, giật mình báo Hoàng-Dung :

— Nếu không nhờ em khuyên can thì cơn giận vừa rồi đã làm cho anh nguy đến tánh mạng rồi ! Từ nay trở đi em chịu khổ phần tách điều hơn thiệt để anh có đủ bình tình duy trì thần trí nhé !

Hoàng-Dung nhí nhảnh nói :

— Còn đâu sáu ngày sáu đêm nữa, anh có cảm đoán tuyệt đối nghe theo em chẳng ?

Quách-Tĩnh nói :

— Có bao giờ anh không chịu nghe theo lời em đâu ?

Lúc này ánh sáng đã chiếu qua bức thiên song của tòa mặt, thật, nơi rõ mặt Hoàng-Dung trắng như tuyết có điểm sắc hồng, làm cho nàng tăng vẻ đẹp bội phần.

Quách-Tĩnh đưa mắt nhìn Dung cảm thấy bối rối ngầy ngật, bất giác tâm hồn xúc động, hơi thở không đều.

Chàng biết quấy, vội trấn áp tình cảm, nhắm mắt lại suy tưởng đến việc khác, nhưng đôi má vẫn còn bừng bừng nóng. Chàng cảm thấy xấu hổ bội phần.

Gần một năm nay, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung tuy gần gũi nhau, song chưa có lúc nào xúc động tâm tình như lúc này. Vì vậy Quách-Tĩnh cho đó là điều hiếm hoi, đã xấu hổ mà còn tự trách mình nữa.

Hoàng-Dung tinh ý, thấy mặt ý-trung-nhân đỏ ửng, hột hoằng, vội hỏi :

— Làm sao thế ? Hãy trấn tĩnh lấy tinh thần ! Trong ruột có thấy thế nào không ?

Quách-Tĩnh thật thà đáp :

— Anh nghĩ vậy ! Xấu lắm !

Hoàng-Dung hỏi :

— Anh nghĩ thế nào mà xấu ? Chuyện gì anh cứ nói cho em biết. Quách-Tĩnh quay mặt đáp vội :

— Nhưng bây giờ thì anh hết nghĩ rồi.

Hoàng-Dung không chịu thôi, vận hỏi :

— Nhưng tại sao anh lại giấu em ! Có việc gì em giấu anh đâu ? Vừa rồi anh đã nghĩ chuyện gì, nếu không nói em biết em chẳng an lòng.

Quách-Tĩnh biết Hoàng-Dung có tánh tò mò, không thể nào giấu được, nên buộc lòng phải nói thật :

— Trong ánh sáng mờ, thấy mặt em đẹp như một nàng tiên, vì vậy anh muốn hôn em một cái. Thật là anh xấu xa quá sức.

Hoàng-Dung thẹn đỏ mặt nhưng thấy lòng cũng thích thú. Nàng lườm Quách-Tĩnh một cái, rồi cúi mặt xuống.

Quách-Tĩnh ngó Hoàng-Dung giận mành, vội dõ dằn :

— Em giận anh ư ? Anh bày nhĩ ! ý tưởng của anh xấu xa chẳng khác nào bọn Âu dương công-tử ! Anh xin lỗi em nhé

Hoàng-Dung phá lên cười, nói :

— Em đâu giám giận anh ? Nhưng sao anh lại vì mình với bọn Âu-dương Công-tử. Nó khác, anh khác, xa nhau một trời một vực ! Chỉ có điều là ta đang luyện công chữa bệnh, nghĩ bậy có hại mà thôi !

Quách-Tĩnh nói :

— Dầu sao chúng ta mang danh người nghĩa hiệp, không thể lén lút câu thả với nhau được.

Hoàng-Dung nói :

— Đành vậy ! Chúng ta cần phải giữ lòng tinh khiết mới mong rèn luyện võ công được tiến triển.

Quách-Tĩnh thấy Hoàng-Dung tỏ ý thành thật không chút gì khinh bỉ mình nên mới an tâm, tiếp tục luyện nội công

Một lát, Hoàng-Dung nhắc lại :

— Dù sao anh chớ để lòng tà vương vẩn dầy nhé !

Quách-Tĩnh mỉm cười, toàn lên tiếng đáp thì chợt nghe có tiếng chân người thình thịch bước vào điếm.

Hoàng-Dung ghé mắt nhìn qua lỗ kính, thấy có hai người. Người đi trước là Hầu-thông-Hải, mặt mày chưa phải nét sợ sệt, lầm bầm nói :

— Từ thuở lọt lòng mẹ đến giờ, đây là lần đầu tiên tôi mới tin là có ma quỉ.

Người đi sau là Sa-thông-Thiên lớn tiếng cãi lại :

— Chú mày cứ hồ đồ, nói bậy ! làm gì có ma quỉ. Đó là chúng ta chẳng may gặp phải tay võ lâm cao thủ.

Hoàng-Dung chợt thấy mặt mày Hầu-thông-Hải máu me bê bê đỏ áo quần đều bị rách tả tơi. Còn cha con Hoàng-nhan-Liệt thấy đáng diệu hai anh em Quý môn Long-Vương, biết việc chẳng lành, mặt

mày xám ngắt, vội chạy đến hỏi nguyên do.

Hầu-thông-Hải nhìn trước, trông sau rồi hôn hôn kể :

— Chúng ta gặp thời vận không lành, vừa rồi tôi lên vào cung bị một con quỉ dữ xéo mắt hai tai.

Nhan-Liệt trở mặt nhìn qua, thấy hai vành tai Hầu-thông-Hải cọt lòn, bắt giặc sợ đến run người.

Sa-thông-Thiên trách Hầu-thông-Hải :

— Thế mà chú mày cứ tin là ma quỉ ! Ma quỉ gì lại biết xéo tai ?

Hầu-thông-Hải xua tay cãi lại :

— Thôi chính mắt em đã trông thấy rõ ràng. Con quỉ đó mặt mày xám ngắt có đốm đỏ đốm vàng, râu tóc ngoè ngoè, xông vào thộp ngực em chẳng khác gì một luồng gió lạnh. Em quay mặt tránh đôn thì vành tai bên phải lạnh toát, xem lại, mang tai đã trụi lồi. Thật kinh em quay lưng toan chạy, thì một vành tai nữa tiếp tục rơi, máu vọt ra đầy cả áo quần.

Nếu không phải là loài quỉ dữ thì sao mặt mày ráo rít như thế ?

Sa-thông-Thiên không tin, nhưng thấy Hầu-thông-Hải kể rõ tỉ mỉ cũng lấy làm lạ, nói :

— Ủ ! Ta cũng thấy mặt mày hân sáo giống vị Phán-quan thường thờ ở miếu Âm hồn. Nhưng theo lời xuất thủ của nó rõ là tay võ lâm cao thủ kia mà.

Cha con Hoàng-nhan-Liệt cũng ngờ ngờ ngác, không hiểu ra sao cả.

Chợt ngoài ngõ lại có tiếng lao nhao, kể trước người sau bước vào nữa. Đi đầu là nhà sư Tây-Tạng, hai tay bị trói chặt bằng sợi xích sắt, kẻ đó là Bình-liên-Hồ mặt mày sưng húp như cái mặt heo. Sau cùng là Lương-tử-Ông, đầu râu tóc bạc phều phêu, đẽ thê kia mà vì đầu bậy giờ lại bị cạo, trọc lóc như một vị thầy tu, trông rất tức cười.

Thì ra bọn quần-hùng tãi đáo Hoàng-Cung quyết ăn trộm « vũ mục di thư » chẳng may bị quỉ dữ đánh cho một trận thất điên bát đảo.

Có điều lạ là bọn chúng không rõ loại quỉ nào cả. Một người thì gặp quỉ có bộ mặt « Phán-quan ». Một người thì gặp quỉ có bộ mặt « vô thường », một người gặp quỉ có bộ mặt « Thổ-địa ».

Sâm thiên Lão-quái bị trọc đầu, tức quá quai mồm chửi tục. Giữa lúc đó Bình-thiên-Hồ không mở môi nói một lời, bước đến mở

trời cho Linh-tri Thượng-Nhân.

Đây trời Linh-tri Thượng-Nhân bằng sắt đúc, nên phải dùng vật cứng cạy mới ra được.

Cả lũ đưa mắt nhìn nhau thẹn thùng nghẹn tiếng. Hoàng-nhan-Liệt thông cảm sự thất bại nhục nhã ấy nên chẳng dám hỏi thăm, chỉ tho thê hỏi :

— Còn Âu-dương tiên-sinh cũng bị quì ám nữa sao !

Dương-Khang thấy mọi người không ai lên tiếng, nên xen vào nói :

— Âu-dương tiên-sinh võ công trùm thiên hạ, lẽ đâu bị quì ám.

Con dám chắc tiên sinh sẽ vô sự.

Bành-liên-Hồ thấy Dương-Khang có ý trọng người mới, khinh khi người cũ nên thờ dài một tiếng.

Hoàng-Dung nhận thấy cả bọn đại-bại trở về, lại nói đều mà quì, nằng tinh ý hiểu ngay :

— Ta mua cho Châu đại-ca một mớ mặt nạ, nào Pháo-Quan, nào Thổ-Địa, chẳng ngờ anh ta có dịp sử dụng, đeo vào nhất lũ ma đầu này lại đánh cho chúng một trận kinh hoàng ! Thật sướng quá !

Còn Tây-Độc chẳng biết vì đầu lại vắng bóng không trở về đây.

Quách-Tinh thấy họ xôn xáo như vậy, đoán biết quyết đi thư chưa mặt, chẳng ta khoái cười thím.

Bọn Bành-liên-Hồ bị một trận đòn chí tử, vừa đau đớn vừa dối khác, nên tự động, kẻ vào bệp đốt lửa, người đi mua gà mua gạo đem về thổi cơm.

Hầu-thông-Hải bước vào cũi lục lạo chén bát, bỗng mở trướng chiếc bát bằng sắt dính cứng trên mặt cũi, hân ngạc nhiên vận dụng sức mạnh gỡ một hồi, vẫn không thấy nhúc nhích.

Hắn lấy làm lạ, gọi lớn :

— Này này ! Sư-ca ! Sao có chiếc bát dính vào cũi sắt thế này ?

Hoàng-Dung ở trong mặt thắt nghe Hầu-thông-Hải nói thốt kinh biệt chúng đã mở vào cơ quan bí mật rồi, nằng nghi thím :

— Đầu mình có liều mạng với chúng cũng không thể nào thoát nạn. Nhất là, trong lúc Quách-ca đang vận công chữa bệnh, hai bàn tay phải úp vào nhau, nếu rời ra một tí thì tánh mạng Quách-ca còn gì ?

Hoàng-Dung moi đầu suy tính, tìm kẻ đối phó.

Bên ngoài vẫn lặng lẽ, vì lời nói của Hầu-thông-Hải không ai để ý.

Được thế, Hoàng-Dung hơi mừng. Nhưng Hầu-thông-Hải không bỏ qua, lớn tiếng thách đố :

— Sư-ca ! Nếu không tin sư-ca nhắc thử chiếc bát này lên xem. Em thì chịu thôi không sao cạy nổi.

Sa-thông-Thiên bước lại, thò tay nâng chiếc bát, quả nhiên, chiếc bát vẫn không xê dịch tí nào. Ông ta buột mồm nói lớn :

— Lạ thật ! Chẳng lẽ chiếc bát cũng thành quì sao ?

Bành-liên-Hồ đang đốt lửa bên cạnh, nghe nói đứng dậy quan sát một hồi, rồi lắc đầu nói :

— Vật này hình như bên trong có cơ quan. Sư-ca thử xoay mặt xoay trái một lúc xem sao.

Hoàng-Dung giật mình ! Trước tình thế cấp bách, không còn biết làm sao nữa. Nàng mở lấy lưỡi dao truy thủ bỏ vào tay Quách-Tinh, còn nàng thì cầm chiếc gậy trúc thủ thế, chờ cho cánh cửa mở sẽ xông ra liều mạng đá kích. Nhưng nàng chợt nghĩ :

— Như thế thì tánh mạng Quách-ca còn gì ?

Nàng xụ mặt lại, đành bó tay chịu chết !

Bên ngoài hai tiếng « cheng cheng » nổi lên, báo hiệu cánh cửa bị mặt sập mờ.

Hoàng-Dung chợt nhìn xuống hai bộ xương người, thấy hai chiếc đầu lâu trắng phều. Nàng nảy ra một ý kiến, vội nhặt hai vỏ dừa, lấy hai chiếc đầu lâu nhét vào, để mỗi cái lên hai vai, rồi xô tốc rồ xuống cho hết mặt mày.

Giffra lúc đó thì cánh cửa bị mặt đã mờ, Hầu-thông-Hải và Sa-thông-Thiên đang trở mặt nhìn vào.

Hoàng-Dung lợi dụng trong phòng bóng tối nhá nhem, nhỏ hai chiếc đầu lâu lên, miệng rên « hừ... hừ... »

Sa-thông-Thiên và Hầu-thông-Hải vừa rồi bị một trận quì dữ rượt đánh, nên đã mất thần, giờ đây thấy hai chiếc đầu lâu trắng phều lay động, lại có tiếng rên « hừ... hừ... » nên hoảng vía, thụt đầu lại bỏ chạy và la lớn :

— Chết ! Chết ! Quì lại hiện đến rồi ! Chạy mau ! Chạy !

Cả bọn không ai báo ai, đồng kéo nhau chạy ra khỏi cửa điếm. Báo hại Âu-Dương Công-tử hai chân chưa lành, đi tập tễnh cũng phải gắng gượng bỏ chạy.

Nhưng cũng nhờ vào chuyện chạy bắt, thần này mở hẳn đã

luyện được thế dùng tay thay chân. Hai tay hẳn chồm xuống mặt đất như con đêch, rồi vận nội lực cắt hông kẻ người lộn ngược tới như kiểu sử dụng thế Hàm-mô của Âu-dương-Phong.

Ở trong một thất, Hoàng-Dung thích chí cười the the. Qua một lúc, bên ngoài vắng lặng. Hoàng-Dung đóng cửa lại, nhưng lòng chưa hết lo sợ, nàng nghĩ thầm :

— Tuy bọn chúng sợ hãi chạy đi, song chúng là những nhân vật thành danh khắp giang hồ, nhất định chúng phải trở lại để khám phá. Mà chúng đã trở lại thì không còn làm cách nào dọa nổi nữa.

Tuy lòng lo lắng, song Hoàng-Dung không thể nhịn cười được. Nàng vừa áp tay giúp cho Quách-Tĩnh luyện công, vừa moi óc tìm kế.

Trong lúc đó thì bọn quần hùng kia chạy vào rừng, tụ họp lại bàn cãi lao nhao.

Đã điếm lảng chìm trong tình mạch, chỉ còn có mình Xạ-cô, vẫn nằm ngủ trong ổ rơm chưa dậy.

Bỗng trước cửa điếm có tiếng người gọi lớn :

— Chủ điếm! Chủ điếm đâu rồi!

Hoàng-Dung lo lắng, tay làm ke cây gậy trúc, nhất quyết chuyển này chúng trở lại thì chỉ còn cách liêu nanh từ để báo vệ Quách-Tĩnh mà thôi.

Tiếng gõ cửa lặng đi một lúc rồi lại gọi gấp hơn :

— Chủ điếm! Chủ điếm! Hãy ra mau!

Hoàng-Dung nghĩ thầm :

— Không lẽ bọn chúng trở về đây lại gọi chủ điếm làm gì? Hay là một khách lạ mới đến.

Nàng để mắt nhìn vào lỗ kính thì thấy đằng trước có một người đàn bà mặc áo gấm, đang ngồi trên ghế sát cửa.

Người này phục sức cực kỳ sang trọng, ra vẻ con gái nhà giàu, nhưng vì ngồi quay lưng lại nên nàng không nhận được mặt mày.

Cô gái đưa mắt nhìn khắp gian phòng, rồi lại hướng vào trong, gọi nữa :

— Chủ điếm ơi! Tại sao lại không có một ai ra tiếp khách?

Hoàng-Dung cảm thấy giọng nói quen quen nên lòng ngờ vực.

Bỗng người khách quay mặt lại làm cho Hoàng-Dung giật mình, buột miệng thốt lên :

— Trời ơi!

Quách-Tĩnh hỏi :

— Gì thế? Chúng trở lại nữa ư?

Hoàng-Dung nói :

— Trinh đại-tiêu-thơ! Nàng con gái mà chúng ta đã cứu nạn ở Lưu-tử-đường lúc trước.

— Trinh đại-tiêu-thơ nào? Có phải là Trinh-đạo-Ca không?

Hoàng-Dung đáp :

— Đúng là nàng ấy rồi! Nhưng chẳng hiểu vì đâu nàng lạc bước đến đây.

Quách-Tĩnh nói :

— Lại nhì! Nàng là một bậc tiêu-thơ đại-các, đâu có thể lạc vào chốn thôn quê hẻo lánh. Hay là em đã trông lầm.

Hoàng-Dung nói :

— Làm thế nào được? Hôm ở Lưu-tử-đường nàng bị Âu-dương Công-tử bắt cóc, chính anh và em đã theo dõi cứu nàng.

Lúc ấy Xạ-Cô đã tỉnh giấc, chợt nghe có tiếng gọi vội chạy ra.

Trinh đại-tiêu-thơ thấy mặt Xạ-Cô mừng rỡ, hỏi :

— Có chủ! cảm phiền cho tôi xin một ít cơm.

Xạ-Cô vừa nhìn khách, vừa lắc đầu tỏ ý báo là không có cơm.

Khách buồn bã, chưa kịp trả lời thì chợt Xạ-Cô phồng mũi, hít vài hơi, rồi cầm đầu chạy vào trong thấy trên bếp có một nồi cơm vừa nấu chín, hơi thơm bốc lên ngùn ngụt.

Xạ-Cô ngạc nhiên lắm bèn :

— Ủa! Cơm ai nấu thế này?

Nàng giở vung ra xem thì thấy toàn loại cơm trắng ngon lành. Nguyên vì bọn Nhan-Liệt vừa rồi xúm nhau mua gạo thổi cơm ăn, bất ngờ bị Hoàng-Dung nhát ma, nên sợ phải bỏ chạy hết.

Xạ-Cô không cần tìm hiểu nguyên nhân tại sao có cơm, cứ việc lấy bát đưa xôi lên, bưng ra cho Trinh đại-tiêu-thơ dùng.

Trinh đại-tiêu-thơ vốn là con nhà giàu, tỉnh lại ra sạch sẽ, thấy chén bát bần tiện, nên chỉ ăn qua loa vài miếng, không thể nào nuốt nổi được nữa.

Còn Xạ-Cô thì cứ việc dùng tay bốc cơm trong chén bỏ vào miệng ăn đến no bụng mới thôi.

Trinh-đạo-Ca, tức là Trinh đại-tiêu-thơ thấy vậy không

khỏi nhĩa, cười liến hồi :

— Cô chủ cho tôi hỏi thăm một việc. Chẳng hay từ đây đến Nguru-gia-thôn còn gần hay xa?

Xọa-cô ngọeo đầu cười the the, nói:

Đây là Nguru-gia-Thôn, từ xưa đến nay mọi người vẫn gọi the. Còn việc gần hay xa tôi không biết.

Trình-dao-Ca nghe lời nói của cô chủ điếm, lấy làm lạ. Tuy nhiên nàng vẫn giữ lễ độ, hỏi:

— A ! Đây là Nguru-gia-thôn ư ? Thế cô làm ơn chỉ giùm nhà.

Không đợi khách nói dứt lời, Xọa-Cô cầm đầu chạy biến ra ngoài là lớn :

— Không, không ! Tôi không biết ! Tôi không biết ai cả !

Hoàng-Dung lấy làm lạ, suy nghĩ :

— lạ nhỉ ! Có tiêu thư này đến Nguru-gia-thôn tìm ai ? A ! ta hiểu rồi ! Có ta là đồ đệ của Tôn-bất-Nhị trong phái Toàn-chiến, chắc là cô vắng lệnh sư phụ, hoặc sư bá đi tìm đồ đệ Dương-Khang của Khuru-xứ-Cơ.

Nàng để ý dò xét, thì thấy nét mặt Trình-dao-Ca vẫn bình thản tươi cười hai má đỏ ửng, như đang tưởng đến điều gì thích thú lắm.

Bỗng bên ngoài có một khách lạ bước vào nữa. Người này thân hình cân đối, mặt đẹp như hoa, rõ là một chàng trai khôi ngô tuấn tú.

Chàng trai bước vào, đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy vị tiêu thư ngồi một mình, bẽn lẽn lên tiếng :

— Tớu bảo ! Mau ra đây đón khách.

Hoàng-Dung ngạc nhiên, nói với Quách-Tĩnh.

— lạ thật ! Sao lại toàn là những người quen tập trung đến nơi đây cùng một lúc.

Nhìn chàng trai thanh nhũ kia, Hoàng-Dung đã nhận ra đó là người lãnh tụ quân hùng, náo loạn một dải Thái-hổ, quế & Quy-vân con một đóa Lạc-thừa-Phong, tên là Lạc-quán-Anh.

Trình-dao-Ca thấy người khách mới vào là một trang tuấn kiệt cử chỉ hào hùng, bất giác e thẹn, cúi đầu nhìn xuống đất.

Lạc-quán-Anh cũng không khỏi ngạc nhiên, khi nhìn thấy Trình-dao-tiểu-thư, Chàng làm bầm :

— Ô ! Trong thế gian lại có người đẹp như thế nhỉ ! Con người ngàn vàng thế ấy tại sao lại đến ngồi trong một lữ điếm hoang vu, tâu phở ?

Quán-Anh gọi mãi vẫn không thấy chủ quán ra đón khách, chàng cảm thấy bẽn lẽn với cô gái độc thân, nên vội chạy vào trong tìm tài lục-ạo.

Thấy một nồi cơm hơi bốc lên nghi ngút để sẵn trên bếp, Quán-Anh đang lúc đói bụng, vội vả lấy thìa bát xới ra ăn, chẳng cần giữ danh diện gì cả.

Chàng hướng về phía Tiểu-thư xin lỗi :

— Kê hèn này đói quá, chịu làm xấu một phen, mong cô đừng chớ chê.

Trình-dao-Ca theo thẹn đỏ mặt, gương mặt nụ cười, đáp :

— Cơm gạo đâu phải của tôi ! Ông cứ việc dùng. Trong lúc đói lòng ai cũng như thế ! Tôi cũng vừa xới một bát.

Quán-Anh ăn một lúc đã đỡ lòng, vội xoa tay hướng vào Trình-dao-Ca nói :

— Cảm phiền thiên kim cô nương làm ơn báo cho tỳ nhân biết thôn Nguru-gia ở cách đây bao xa ?

— Taura ngài, ngài tìm đến Nguru-gia-thôn ư ? Đây chính là Nguru-gia-thôn rồi !

Quán-Anh tỏ vẻ mừng rỡ, hỏi tiếp :

— May quá ! Vậy thì kính xin cô nương làm ơn chỉ giùm tôi nhà họ Quách.

Ngồi trong mặt thắt, Hoàng-Dung há hốc mồm nhìn ra ngoài, lòng nóng như lửa đốt. Bên ngoài Trình-dao-Ca nghe hỏi cũng giật nảy người nghĩ thầm :

— Mình có việc đi tìm họ Quách, còn anh chàng đẹp trai này vì đâu cũng đi tìm họ Quách ? Hay là chàng ta biết rõ câu chuyện của mình, tìm lời trêu chọc chẳng ?

Nàng thẹn thùng hai má đỏ hồng, nhìn xuống e e không đáp.

Hoàng-Dung nhìn mặt Trình-dao-Ca, thấy mặt ng e thẹn, lòng lại không an, nghĩ bâng quơ :

— Trình-dao-Ca đi gặp Quách-ca một lần ở Lưu-từ-dưỡng, nay vô cớ lại đến đây tìm một người ! Vậy người đó nếu không phải là Quách-ca thì còn ai nữa ? Nhưng nàng tìm Quách-ca để làm gì ? Tại sao Quán-Anh nhắc đến tên Quách-ca nàng lại e thẹn đến đỏ mặt. Có phải nàng mơ tưởng Quách-ca mà lẽ gót đi tìm chẳng ?

Hoàng-Dung dự đoán quả không lầm !

Ngày đó, Trinh-dao-Ca, lí do của vị thứ bảy trong thất-tử-tòan-chân, bị Âu-đương-công-tử bắt cóc đem về giấu vào nhà Từ-đương họ Lưu thuộc huyện Báo-ưng. Đã được Lê-Sanh, trưởng-lão trong bang « Khất cái » ra tay cứu giúp nhưng kết quả vẫn thảm bại. May sao được Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung kịp thời cứu ứng nên mới thoát nạn.

Dao-ca nhận thấy Quách-Tĩnh, người ơn của mình, niên kỷ tuy nhỏ, song bản lĩnh hơn người, lòng đầy quả cảm, nhân hậu. Vì vậy, sợi dây vô hình đã ràng buộc tâm tình cô gái ngàn vàng từ đây.

Trinh-dao-Ca cảm thấy chưa chan yêu qui Quách-Tĩnh đến nỗi không còn suy xét được những gì hiện tại. Đến như Hoàng-Dung một cô gái nhỏ đẹp như ngọc nữ trên đời, luôn luôn ở sát cạnh Quách-Tĩnh, mà nàng cũng chẳng cần tìm hiểu xem Hoàng-Dung đối với Quách-Tĩnh quan hệ thế nào, là tình, là bạn, hay là vợ ?

Cho nên, sao khi tiễn biệt Quách-Tĩnh, cô gái họ Trinh cảm thấy nhớ nhung Quách-Tĩnh vô cùng.

Mấy đêm trằn trọc không sao ngủ được, Dao-Ca téo bọo nửa đêm bỏ nhà ra đi tìm Quách-Tĩnh. May được lúc sắp chia tay hồi ở Báo-ưng, Quách-Tĩnh có xưng danh tánh và khai rõ quê hương, nên Trinh-dao-Ca một mạch lái đường quyết chí tìm người bạn lòng muốn thuở.

Tuy Dao-Ca có một khả năng võ-công, song lần ra đi này là lần đầu tiên, dẫn thân trên bước giang hồ, nàng thấy bỡ ngỡ lạ lùng.

Qua mấy ngày đêm dong ruổi, nàng tìm đến quán Xọa-cổ, và được cô gái dẫn độn này cho nàng biết đây là Ngưu-gia-thôn.

Bởi chuyện lần đầu, thăm yêu một chàng trai xa lạ, nên Dao-ca hay bẽn lẽn. Lúc ra đi thì ước mong gặp Quách-Tĩnh, nhưng lúc đến nơi thì lại sợ rui Quách-Tĩnh thấy mặt thì xấu hổ chết đi được. Lòng cô gái hoài xuân thật là rắc rối. Bởi vậy, khi Quán-Anh nhắc đến tên Quách-Tĩnh là tự nhiên Dao-Ca đã thẹn thừng, mặt mày đỏ ửng lên rồi.

Mà cũng vì thế nên Hoàng-Dung, cô gái tinh ranh kia, đoán được tư tưởng của nàng.

Hoàng-Dung có tánh hay ghen ! ĐI một lần nàng ghen bậy với Mục-niệm-Tử suýt giết oan bạn nàng, bị Hồng-thiếu-Công cảnh cáo. Sau đó Hoàng-Dung hối hận quả phải gọi Mục-niệm-Tử bằng chị cho đỡ ngượng.

Từ đây, Hoàng-Dung đổi tánh, nàng thương tự như :

— Anh Tinh yêu ta, ta yêu anh Tinh ! Như thế là trọn vẹn rồi ! Thoảng có ai yêu anh Tinh, chẳng qua họ thấy anh Tinh mình đoan trang, thuần hậu, tài đức nên mới mến. Vậy thì mình nên lấy đó làm mừng chứ sao lại ghen ?

Lòng ghen của Hoàng-Dung biến cái từ đó. Nay tuy biết Trinh-dao-Ca yêu Quách-Tĩnh, đi tìm Quách-Tĩnh, nàng cho đó là chuyện vui mà thôi.

Giữa lúc đó, ngoài cửa có một người mặt mày nhẵn nhụi, râu xí, hai tai cụt lỏn, bước vào hết lỏn :

— Con qui hai đầu đầu rồi ? Mày có giời ra giữa ban ngày ban mặt mà đầu vô với tao. Tao là con thường lương ba đầu đây. Mày có sợ không ?

Lục-quán-Anh và Trinh-dao-Ca sợ sệt, không hiểu người nào lại đến nơi quán vắng gọi ma qui mà đầu vô.

Hoàng-Dung ngồi trong mặt thất, thờ dài, bảo Quách-Tĩnh :

— Chết, em đã đoán không sai, quả bọn chúng trở lại đây rồi.

Hoàng-Dung lại đưa mắt tiếp tục nhìn ra lỗ kính dò xét, và lo lắng.

Hai người, Trinh, Lục bản lĩnh còn non, đầu muốn cứu ta cũng không thể nào chống lại bọn Quán-ma này.

Qua một lúc, ngoài Hầu-thông-Hải, Hoàng-Dung không thấy trong bọn chúng có một ai đến nữa, nên lấy làm lạ nghĩ thầm :

— Chúng chạy ra một lượt sao chỉ trở lại có một mình Hầu-thông-Hải nhỉ ?

Nguyễn Hầu-thông-Hải khi bị Hoàng-Dung dùng hai đầu lâu hăm dọa, sợ quá bỏ chạy trước hết.

Hắn chạy một lúc khá xa mới dám quay đầu nhìn lại thì không thấy đồng bọn đâu nữa.

Hắn làm bảm :

— Rõ ràng là qui mà sư cụ ta cứ bảo là không-phải. Nó vừa xuất hiện đêm hôm nơi Hoàng cung, bây giờ lại biến hình theo ta về quán vắng.

Nhưng đã là ma quái tất phải sợ ánh sáng ban ngày, hễ gặp mặt trời là chết. Vậy ta cứ trở lại dụ nó ta ánh sáng đánh một trận trả thù việc cắt tai, kéo râu hồ quá ! Hơn nữa cũng để cho Triệu-Vương khám phục chỉ can trường của mình.

Cả quyết như thế, hắn leo lên một mình trở lại đã điếm.

Vừa đến nơi, hán mới ló đầu vào lại trông thấy hai người, một nam một nữ, đang ngồi chễm chệ trong quán.

Hầu-thông-Hải ngỡ là qui dữ đã biến hình nên mới thét gọi vang lên :

— Kia, con quý hai đầu ! Mau ra đây cùng ta đấu chiến.

Tuy ngoài miệng nói thế, sòng lòng không khỏi lo âu sợ hãi. Lục-quán-Anh và Trinh-đạo-Ca thấy lão «cụt tai» từ đầu xông vào quát tháo như vậy, lấy làm kinh ngạc, tho là một lão điên không gặp phải mùa nắng nên tăng bệnh, họ cứ lơ đi, chẳng thêm lưu ý.

Hầu-thông-Hải tay thủ cây kim xoa, rung các vòng khâu lằng lằng quát tháo một lúc vẫn không thấy cặp đồng nam đồng nữ kia ra đầu thì lại càng tin tưởng là qui sợ bóng mặt trời, không dám ló ra ngoài. Hán muốn xông vào trong nhưng lại không dám.

Lầu độ nửa giờ, Hầu-thông-Hải mắt vẫn nhìn trừng, chờ xem qui dữ biến hóa ra sao, nhưng tuyệt nhiên kẻ đứng ngoài ngồi, trái thì oai phong đáo dể, gái thì vừa sang vừa đẹp, hai má đỏ hồng tươi, Bả giác Hầu-thông-Hải nghĩ ra một kẻ :

— Ma qui không những sợ mặt trời mà còn sợ vật xú uế nữa. Hễ gặp vật xú uế tất nó phải hiện nguyên hình mà chạy trốn.

Nghĩ như thế, và lấy làm đắc ý, Hầu-thông-Hải bỏ chạy ra đầu thôn tìm «bừu bời».

Nhà quê thì uế vật đầu đầu chẳng có, thế mà Thông-Hải phải chạy ra tận đầu làng, tìm chỗ nào có phần người thật nhiều và hơi thối nhát, mới chịu cỡi áo hốt một mẻ, tùm chạy về, thở hồng hộc gọi :

— Phen này thì chúng mày phải chết với ông rồi ! Đừng hòng hãm dọa nhát ông nhé !

Vào điểm, Hầu-thông-Hải vẫn thấy đồng nam đồng nữ nguyên vẹn ngồi ở giữa nhà.

Hán há mồm quát lớn :

— Yêu quái ! Hãy xuất hiện nguyên hình mau !

Một tay Hầu-thông-Hải múa chiếc kim xoa loang loáng, một tay túm gói « uế vật » bước đại vào trong.

Trinh-đạo-Ca và Lục-quán-Anh thấy lão già cụt tai hung hăng làm dữ, họ có ý kinh sợ, ngồi nép mình vào vách.

Hầu-thông-Hải thấy vậy tưởng «bừu bời» mình linh nghiệm.

đưa tay vung lên, mũi hơi nhưc óc.

Lão hét :

— Này này ! Chúng bay hết dám trở lại rồi sao ? Đem vừa rồi bay hung dữ như thế sao bây giờ lại hiền từ sợ sệt ? Hãy xem đây.

Dứt lời, lão ném bọc « uế vật » vào thẳng mình hai người Lục, Trinh.

Đạo-Ca thất thần, biết là vật bần, thét lên một tiếng rồi nép mình tránh né. Trong lúc đó Quán-Anh đã lẹ làng bẻ cả chiếc ghế dài đỡ được bọc phân rơi bột xuống đất.

Ồi chao ! Bọc «bừu bời» bẻ ra, hơi thúi không thể chịu nổi !

Đạo-Ca quay mặt ọc mửa, thì Hầu-thông-Hải đã thừa dịp bước tới, đâm một kim xoa ngay giữa ngực.

Hầu-thông-Hải tuy thiếu thông minh, song võ công quả tình vi, nhát đâm của ông ta vừa mạnh, vừa lẹ, lộng gió ào ào.

Cả Quán-Anh và Đạo-Ca đều kinh khùng nghĩ thầm :

— Tên này hiền nhiên là tay võ lâm cao thủ đầu phải điên khùng.

Quán-Anh yên tại Đạo-Ca là cô gái mỹ miều, đầu biết đến võ nghệ, sợ lão già cụt tai đâm chết cô ta mất, nên vội rình chiếc ghế đỡ luôn ba mũi kim xoa một lúc, và tất tiếng hỏi :

— Xin tiền bồi cho biết qui danh. Tại sao lại có cữ chỉ nóng giận này ?

Hầu-thông-Hải đâm liều vào Quán-Anh ba mũi kim-xoa nữa, và hét :

— Qui dữ ! Ta đâu có đại mắc mưu mày. Mày định hỏi tên họ của ta để dùng phù-phép bắt hồn ta phải không ? Thôi, đừng hòng việc ấy con ơi !

Công-lực của Quán-Anh vốn chẳng bì kịp họ Hầu, cho nên qua mấy cái đánh đỡ, Quán-Anh cảm thấy yếu thế. Còn Hầu-thông-Hải thấy Quán-Anh không đỡ nổi ngọn kim-xoa mình, mà cũng không dùng đến phù-phép nào khác, nên tin rằng xú-uế đã làm cho qui dữ mất cả tà mị.

Hán đôn Quán-Anh vào trong xô vách, dùng kim-xoa đâm mãi.

Quán-Anh thấy địch-thù đâm ập dữ, liền sử dụng thế võ « Báo hạ sơn cương » quay ngược chiếc ghế lại, đánh thẳng vào đỉnh đầu Hầu-thông-Hải.

Hầu-thông-Hải phi thân đã vọt lên, trúng vào cổ tay Quán-Anh,

đồng thời lạnh như chớp, sà luôn một quyền vào giữa mặt.
 Quán-Anh buộc phải buông gươm, cúi đầu tránh ngón quyền tối độc ấy, thì Hậu-thông-Hải đã vung kim-xoa đâm tới.
 Trình-dao-Ca thấy Quán-Anh nguy cấp, nhảy sấn vào vòng chiến, thay Lạc-Quán-Anh rút bộ con dao sau lưng đặt vào tay cho chàng.

Quán-Anh thấy cử chỉ ấy, vội quay lưng cầm tạ :
 — Cảm ơn quý cô nương nhiều lắm,
 Đang đánh nhau nguy cấp, Lạc-Quán-Anh không thể ngờ rằng cô gái mặt hoa da phấn, thơ như liễu, yếu như đào lại có can đảm thò tay xen kẻ vào giữa hai người rút dao trao tay cho mình.
 Chỉ một hành-động ấy cũng đủ làm khuyến khích anh chàng họ Lạc-nội-lực tăng lên ngàn-ngọt. Cho nên vừa tiếp được con dao của người đẹp trao tay, Lạc-Quán-Anh đã xông vào chém đối phương một lượt ba nhát với khí thế rất hăng.

Hậu-thông-Hải dùng kim-xoa đỡ vệt ra một đường, các vòng đồng kêu lừng keng, Quán-Anh thấy bóng kim khí loang loáng, và hai bình khí chạm nhau nảy lửa. Chàng cảm thấy nơi huyệt-đầu đau nhói, biết rằng vũ-công của Hậu-thông-Hải không phải tầm thường.
 Tuy thế, Quán-Anh có dao trong tay cũng đỡ lo, chàng nhảy xổ vào đánh thêm ba hiệp nữa, hai bên quăn nhau, chân dẫm phải uế-vật bết bết.

Hậu-thông-Hải nổi nóng, vận dụng toàn lực, vung kim-xoa dang thế « Thuận thủy thời chú » đâm thẳng vào Quán-Anh một mũi rất ác liệt.
 Đây là một ngón võ sở trường của môn phái Long-vương.
 Quán-Anh thấy thế nhận ra, vừa đỡ vừa nói lớn :
 — Khoan ! khoan !

Lập tức Quán-Anh nhảy lùi ba bước, nhìn Hậu-thông-Hải không chớp mắt.
 Hậu-thông-Hải lướt tới, hỏi :
 — Quý dữ ! Mày định dờ pháp-thuật gì đây.
 Quán-Anh nói :
 — Lão tiên bối với Quý môn Long-vương quan hệ thế nào ?
 Hậu-thông-Hải ngừng tay, mắt đăm đăm nhìn Quán-Anh hỏi lại :
 — Chúng mày là loài tà ma quỷ mị sao cũng biết được uy-danh của anh em tao ?

Lúc đầu mới đánh nhau, Quán-Anh thấy mặt Hậu-thông-Hải phừng phừng sát khí, có hạ thủ mình, Quán-Anh cho là lão già điên khùng, hoặc có điều gì làm lẫn chi đây. Nhưng khi biết được Hậu-thông-Hải là sư-thúc của bọn Hoàng-Hà Tứ-quí thì Quán-Anh lại nghĩ khác.

Chàng làm bầm :
 — Đúng rồi ! Lão là sư-thúc của bọn Hoàng-hà Tứ-quí hèn chi lão tìm ta để trả thù. Vì trước đây ta đã giết chết tên Đoàn-hồn-Chiến Mã-thanh-Hùng trên mặt Thái-Hồ. Hắn là một tên trong bọn Tứ-quý, đã giúp giặc Kim trà trộn trong hàng ngũ của mình. Vậy thì nay sư-thúc của chúng tìm ta trả hận là phải.

Tìm ra nguyên nhân ấy, Lạc-quán-Anh múa dao, nhảy lên có sức liều mạng. Ngờ đâu Quán-Anh gắng sức bao nhiêu lại thấy mau đuối bấy nhiêu.

Thực ra, Hậu-thông-Hải không biết Lạc-quán-Anh đã giết đứa học trò cháu mình, ông ta chỉ đánh trả thù con quỷ dữ đã cắt tai mình mà thôi.

Bởi vậy, lúc mới giao-đấu Hậu-thông-Hải hơi sợ sệt, chẳng biết con quỷ « song đầu » có trở tài như đêm tối trong Hoàng-cung không. Ông ta không dám đánh tận lực, mà có ý đề phòng. Nhưng mãi đến lúc sau, Hậu-thông-Hải nhận thấy tài năng của đối-phương chẳng có bao nhiêu nên cũng vững dạ. Càng vững dạ Hậu-thông-Hải càng đánh mạnh, nhất là từ lúc Quán-Anh rõ được tên tuổi của lão.

Hậu-thông-Hải xuất những thế độc, có sát hạ thủ, làm cho Quán-Anh lúng túng không còn đỡ kịp.

Trình-dao-Ca, tuy con nhà võ, nhưng vì nàng phục sức gấm vóc quá cao quý, hơn nữa, tánh nàng nhút nhát, thuở nay chưa hề dám gây sự với ai, và chưa tin tưởng ở tài mình. Do đó, từ lúc Quán-Anh giao-đấu với Hậu-thông-Hải nàng vẫn đứng nép trong xô vách thù-thế mà thôi.

Bây giờ, nàng thấy Lạc-quán-Anh, người cùng vào quán một lúc với mình, lại là người cùng bị lão già kia hăm dọa như mình, đang lúc lâm nguy, nên nàng không còn có thể đứng ngoài vòng đấm ngó nữa, vội tuốt kiếm xông vào trợ chiến.

Ngọn trường kiếm của Trình-dao-Ca lấp loáng như ánh sao, nàng chém bổ tới một đường và quát gọi Lạc-quán-Anh :

— Xin tránh sự chờ đợi ! Có tôi vào giúp sức.

Trình-dao-Ca là một người học trò lêu của Tôn-bật-Nhị, thuộc thất tử Toàn-Chân, nên năng sử dụng kiếm pháp cực kỳ lợi hại. Kiếm pháp của nàng đúng theo chân truyền của giáo phái.

Nàng vừa xuất thủ thì cả Hầu-thông-Hải cũng như Lục-quán-Anh thấy ngỡ ngàng.

Không ai ngờ thân hình thon thon khêu ái, tính nết bền lữ như cô gái phòng khuê kia lại có được kiếm thuật tinh vi như vậy.

Tuy nhiên, đầu kiếm pháp lợi hại, Trình-dao-Ca thiếu hẳn phương diện chiến đấu, chưa có kinh nghiệm đấu pháp, vì vậy Hầu-thông-Hải vẫn xem thường.

Quán-Anh được Trình-dao-Ca tiếp sức, chàng hùng hổ tiến lên cô thủ thắng địch.

Nhưng Hầu-thông-Hải là con cáo già trên đường giang hồ lang bạt, làm sao để Quán-Anh và Dao-Ca là hai tay non nớt, hợp sức trận áp mình được.

Chỉ vài ba hiệp, Hầu-thông-Hải đã múa út ngọn kim xoa, lúc chêm lúc đâm, làm cho Trình, Lục, hai người toát mồ hôi, tay chân mỏi rũ.

Ở trong mặt trận, Hoàng-Dung vẫn dăm ra lỗ kính, theo dõi cuộc đấu chiến. Đến giai đoạn này, Hoàng-Dung không khỏi lo âu, nàng biết rằng nếu đánh thêm ít hiệp nữa, cả hai tay măng non kia mang thảm bại. Nàng cố ý tìm mẹo giúp cho hai người, nhưng tay nàng phải áp vào tay Quách-Tĩnh không dám rời, vì lúc đó, mặt của nàng và Quách-Tĩnh đang chạy rần rần trong quyết tử.

Chợt nghe Quán-Anh la lớn :

— Cô nương ! Xin cô nương hãy thoát thân, chỗ vì tôi mà ở đây mang hại.

Dao-Ca biết Quán-Anh sợ địch hại mình, nên cô tính từ chiến với địch để cho nàng thoát thân. Lời nói ấy làm cho Dao-Ca cảm kích bội phần.

Nàng lắc đầu, xua tay ra hiệu nói với Quán-Anh để cho nàng được cùng sống chết.

Qua hai đường kiếm, Dao-Ca tay chân run lẩy bẩy, Lục-quán-Anh thấy nguy cho người ngọc, vội đỡ lấy kim xoa, rồi nhảy lùi lại nấn nỉ với Hầu-thông-Hải :

— Tôi là kẻ gây lây hận thù, thế thì một mình tôi chết cũng đủ xin lỗi tiên đời vui lòng mở đường cho cô nương thoát thân. Cô nương đây không có dính líu gì đến thù hận cả.

Lúc này Hầu-thông-Hải mới định rõ được hai người này không phải là quỉ song đầu hiện hình, mà chính là đôi trai tài gái sắc đã lạc loài vào đêm vắng.

Hầu-cưỡi hể hể, nói :

— Ta phải giết mày để bắt đũa con gái cưng kia hầu hạ. Đừng mong ta tha mạng.

Vừa nói, Hầu-thông-Hải vừa phát ngang qua một kim xoa cực kỳ hiểm ác về phía Dao-Ca. Nhưng hắn lại thu về ngay, nếu không đóa hoa khuyh quốc kia đã rụng cành rồi.

Lục-quán-Anh không thể để cho sắc đẹp thiên kim phải mang hại, vội tỏ lời năn nỉ :

— Xin quỉ cô nương rời khỏi vòng chiến, kẻ hèn này nhận danh họ Lục, xin đợi ơn cô.

Trình-dao-Ca thấy Lục-quán-Anh thiết tha lo lắng đến sinh mệnh mình bắt giặc động lòng hồi nhỏ :

— Hiệp sĩ họ Lục ư ?

Lục-quán-Anh nói :

— Dạ, tiểu nhân họ Lục tên Quán-Anh. Còn cô nương là ai, xin cho biết quỉ danh.

Trình-dao-Ca nửa úp nửa mở :

— Tiệp nữ là đệ tử của Thanh-Tịch Tân-phân Tôn-bật-Nhị.

Nàng vừa nói đến đây thì mũi kim xoa của Hầu-thông-Hải đâm tới.

Lục-quán-Anh thất kinh, nắm lấy tay nàng kéo về đằng sau để tránh mũi kim xoa của địch.

Tuy trong nguy hiểm, nhưng đôi trai tài gái sắc cũng không tránh khỏi một cảm giác là lạ chạy rùng rùng khắp người.

Hầu-thông-Hải hét lớn :

— À ! Yêu nữ ! Mày là học trò của thất tử Toàn-chân ư ?

Quán-Anh lợi dụng cơ hội ấy dọa Hầu-thông-Hải :

— Đúng vậy ! Cô nương đây là học trò của thất tử Toàn-chân tức là môn hạ của phái Toàn-Chân, nếu lỡ làm hại cô nương ắt thất tử Toàn-chân không tha mạng.

Xưa nay, Toàn-Chân, thất tử không những dựa vào tiếng Vương

trông-Dương chân nhân, thần thông quảng đại, vũ thuật kiêm công đến độ qui khốc thần sầu, mà chính thì của họ cũng đi làm chân động thiên hạ. Bởi thế, nếu ai nghe đến Thất tử Toàn-chân cũng phải kinh nê.

Hầu-thông-Hải mặc dầu đã một lần gặp Vương-xứ-Nhất, Khuru-xứ-Cơ, Mã-Ngọc & Triệu-vương-Phủ, lòng hân vận còn khiếp sợ trước uy danh của Toàn-chân, song hiện giờ hân vận đang thì thông thì Quán-Anh có đem danh nghĩa Toàn-chân ra bêu dơ, hân cũng chẳng sợ lòng.

Hân guồn guồn nhào vào mặt Trinh-dao-Cà với vẻ thêm thướng cời cười hề hề, nói lớn :

— Chắc chưa ! Chắc mày là đồ đệ của Tôn yêu-đạo hay chưa ! Mà dù có bày đũa trong phái Toàn-chân kéo đến đây tao cũng bít mỏ ruột hết ! Hà hà...

Hân vừa dứt lời thì chợt ngoài cửa có tiếng quát lớn, hàm súc mỗi công :

— Đứa nào xác lẻo, dám khinh khi phái Toàn-chân ! Có ta...

Ba người đang đánh nhau tiếng thép chạm choang choang, nhưng khi nghe giọng nói, không ai bảo ai mà thảy đều tự động lui ra ba bước.

Lục-Quán-Anh để phòng Hầu-thông-Hải bắt thần hạ ngón sắt thép, nên vội đưa tay đỡ và kéo Dao-Cà lại đằng sau rồi làm làm lưỡi đao dao thủ thế trước bụng.

Trước cửa điếm một người xuất hiện với diện mạo đạo nhân mình mặc áo dài lông chim, đội mũ trắng sao, mặt trắng tinh, tay cầm phật trăn, mỉm cười hỏi lớn :

— Vị nào khỏe lẻo, đòi mỏ ruột bày vị Toàn-chân, xin cho tiểu đạo rở.

Tuy không ai đáp lời, nhưng nhìn vẻ mặt xám ngắt của Hầu-thông-Hải, tiểu đạo-sĩ biết ngay là lão « cụt tai » đã mạ lỵ môn phái mình, liền vung cây phật trăn đánh tạt vào mặt Hầu-thông-Hải một cái.

Lúc này trong một thất, Quách-Tĩnh luyện nội-công đến hồi nghỉ xả hơi, chợt nghe bên ngoài có nhiều tiếng huyên-náo, nên hỏi Hoàng-Dung :

— Bên ngoài có gì khác lạ chẳng ?

Hoàng-Dung đáp khê :

— Có một vị tiểu đạo-sĩ mới đến giúp sức cho hai người Trinh, Lục. Vị tiểu đạo-sĩ này có lẽ là một đại đồ trong thất tử Toàn-chân.

Quách-Tĩnh lấy làm lạ, hỏi :

— Đại đồ của Toàn-chân sao lại đến đây làm gì ?

Chàng bảo Hoàng-Dung nhường lỗ kính cho xem.

Vừa thoáng thấy vị tiểu đạo-sĩ, Quách-Tĩnh đã biết ngay là Doãn-chí-Bình.

Vị trước kia, lúc còn ở Mông-cổ, Quách-Tĩnh đã có dịp đấu với Doãn-chí-Bình, đệ-nhị đồ đệ của Khuru-xứ-Cơ đạo-trưởng. Lúc đó Doãn-chí-Bình vâng mệnh Khuru-xứ-Cơ vượt Bắc, trao bức thư cho sáu vị ân-sư Giang-nam Lục-Quái, hẹn nhau tái đầu ở Túy-tiên-lâu, do đó, Quách-Tĩnh chưa quên mặt.

Chàng nói với Hoàng-Dung :

— Nếu có Doãn-chí-Bình đến giúp sức thì lo gì Trinh-dao-Cà và Lục-quán-Anh không thắng nổi Hầu-thông-Hải.

Hoàng-Dung giành lỗ kính dòm xem, thấy Doãn-chí-Bình xông vào, dùng phật trăn tấn công Hầu-thông-Hải hạ đòn liên tiếp.

Hoàng-Dung quay lại nói với Quách-Tĩnh :

— Chao ôi ! Chí-Bình không phải là tay đòi thủ của Hầu-thông-Hải.

Quả nhiên, chưa đầy một khắc, Chí-Bình đã bị hạ. Quán-Anh thấy thế lập tức nhảy vào trợ chiến.

Doãn-chí-Bình là đệ-nhị đồ đệ của Khuru-xứ-Cơ, lúc trước ở Mông-cổ, công phu của hân có phần trội hơn Quách-Tĩnh nhiều, thế mà qua vài năm, Quách-Tĩnh tiến triển quá mức, vượt Chí-Bình xa lắm !

Nghe Hoàng-Dung nói, Quách-Tĩnh thờ dài, bảo :

— Tại sao Doãn-chí-Bình bây giờ lại kém sút đến thế ?

Thật ra, Chí-Bình võ công đầu phải kém sút như Quách-Tĩnh vừa nghĩ, chỉ vì Quách-Tĩnh tiến quá mau, nên Chí-Bình phải sụt bước. Hơn nữa, Chí-Bình lại đấu với Hầu-thông-Hải, mà Hầu-thông-Hải là sư thúc bọn Hoàng-hà tứ qui thì Hầu-thông-Hải có đỡ lỗ đồ với bậc thầy của Doãn-chí-Bình, chớ làm sao đỡ hơn tiểu đạo sĩ Chí-Bình được.

Chí-Bình sắp bại thì được Quán-Anh xông vào trợ lực, hai người đánh một mối tạo được thế quân binh,

Còn Trinh-dao-Ca vừa rồi bị Quán-Anh lôi ra sau, lòng cảm thấy sung sướng được chàng trai có lòng hào hiệp sẵn sọc mình. Lòng nàng bầy giờ như nở rộ, quên cả nguy hiểm hiện tại trước mắt. Nàng triển miên suy nghĩ chẳng biết chàng trai đó đã vô tình hay cố ý.

Chợt nghe tiếng gió lộng, và tiếng binh khí chạm nhau nảy lửa. Lục-quán-Anh gọi lớn:

— Cô nương lưu ý!

Tiếng kêu đã làm cho Trinh-dao-Ca trở về với thực tại.

Nguyên vì Hầu-thông-Hải đang đấu với hai chàng trai, chợt thấy tiểu thư về mặt đâm chiêu mơ mộng, nên lão thừa dịp đâm tới một nhát kim xoa vào sau ót Dao-Ca, may mà Quán-Anh lanh tay đỡ được.

Dao-Ca thẹn thùng, rồi vùng kiếm xông vào đánh rất hăng, mục đích để chữa thẹn.

Thế là cả ba vây đánh lão búi đầu cụt tai một trận mãnh liệt.

Trinh-dao-Ca võ nghệ chưa được tinh vi lắm, song hợp ba chọi một thì Hầu-thông-Hải quả khổ thủ thắng.

Bởi vậy Hầu-thông-Hải nhăm nhính yêu thế, lần lần trợt ra cửa trước, định chạy đi tìm cứu viện về đánh phục thù.

Doãn-chí-Bình tinh ý, vội múa phất trần ẩn ngữ, chặn phía trước mặt.

Hầu-thông-Hải rồi lập mặt mũi về chiếc phất trần của Doãn-chí-Bình nên để sơ hở, bị Lục-quán-Anh chém trúng một đao vào đùi, đau nhói lên.

Ông ta tức mình quay mồm chửi lớn:

— Mồ tở nhà bay! Dám chém ông mày à!

Rồi lão trợn ngược đôi mắt tròn vo, cầm cây kim-xoa đâm chém tới bực.

Qua một lúc, lão cảm thấy nơi đùi đau buốt, chân run rẩy, lòng nóng như đốt, lập gào lên một tiếng, vung kim-xoa đâm thẳng vào bụng Quán-Anh.

May thay, Doãn-chí-Bình quát chiếc phất trần đón được. Hai vũ khí lại dính lấy nhau. Hai bên phải dùng sức dặng có một lúc.

Hầu-thông-Hải sức mạnh hơn nên giật được chiếc phất trần của Doãn-chí-Bình dúi ra.

Trong lúc đó, Trinh-dao-Ca đã xù kịp tư thế 'Tĩnh hà dao đầu', chọc được mũi kiếm vào vai Hầu-thông-Hải...

Hầu-thông-Hải bị rút kim-xoa xuống đất, thì Doãn-chí-Bình lanh tay như chớp nhảy chồm đến điểm trúng huyệt 'huyền-cơ' làm cho Hầu-thông-Hải riu riu té xu xuống đất như một cây thối.

Chưa thôi, Lục-quán-Anh phi thân đá theo một độn, rồi nằm áp xuống để lên trên, giật được sợi dây lưng trời hai khuỷu tay Hầu-thông-Hải ra sau lưng.

Doãn-chí-Bình đắc chí cười ha hả chỉ vào mặt Hầu-thông-Hải mắng:

— Bọn ta chỉ là những đứa đồ-dẽ xoàng mà còn trời được mây, thế mà mày dám khoe tác đắc mô bụng Thập tử Toàn-chân.

Hầu-thông-Hải tuy bị điểm huyệt nhưng tinh thần vẫn còn tỉnh táo, nên ngược mồm chửi lại:

— Lũ chuột bậy! Đấy cây đồng khôn quản một ông già sao không biết xấu?

Doãn-chí-Bình nói:

— Như thế còn hơn đứa bắt tãi mà khoe tác.

Hầu-thông-Hải nổi nóng, lẽ nhe chửi mửi, kéo cả môn phái Toàn-chân ra nguyên rủa.

Doãn-chí-Bình tính còn trẻ, thấy thế hực mình, lấy một mô giẻ áo rách có dính chất bẩn, bắt vào mồm Hầu-thông-Hải để ông ta không dám mở mồm ra chửi nữa.

Doãn-chí-Bình khoanh tay hướng vào Trinh-dao-Ca, vừa chào vừa hỏi:

— Sư-ti có phải là môn đệ của Tôn sư-thúc không? Tiểu-đệ xin chào sư-ti.

Trinh-dao-Ca vội vàng đáp lễ, nói:

— Không dám! Chẳng hay sư-huynh là cao đồ của vị sư-bá nào? Tiểu-muội xin thành thật cảm ơn sư-huynh cứu mạng.

Doãn-chí-Bình ôn tồn nói:

— Tiểu-đệ là môn hạ của Trường-Kuân Khưu-xử-Cơ sư-phụ, họ Doãn tên Chí-Bình.

Trinh-dao-Ca từ ngày ra khỏi cửa học võ của Tôn-bất-Nhị, chỉ trừ sư-phụ tiên-cô, còn các vị sư-bá đều không thuộc mặt.

Nhưng nàng vẫn được tiên-cô thường nhắc đến trong phái Toàn-Chân có bảy vị, thì vị sư-bá Trường-Kuân Khưu-xử-Cơ là võ-công trội nhất, mà lòng hào- hiệp cũng chẳng ai dám bì.

Nàng thấy Doãn-chí-Bình khai là môn hạ của Khưu-xử-Cơ, lòng nàng vừa nể vừa kính. Nàng vội cúi đầu lễ phép nói:

— Nếu vậy Doãn sư-huynh đúng là sư-huynh của em, còn em là sư-muội của sư-huynh rồi còn gì.

Doãn-chí-Bình vẫn theo đòi học tập Khưu-xử-Cơ, nên tính tình cũng rất hào mại. Nay thấy một vị sư-muội mang danh con nhà võ đạo, bèn bước kiếm ngang dọc giang-hồ, mà lấy cớ nương ngóu bện lộn, bắt giặc chàng thờ dài, cười thắm:

— Thế này thì biết bao giờ mới trở thành một tay nữ hiệp?

Sau khi nhận Trinh-dao-Ca làm bạn đồng môn với mình, Doãn-chí-Bình bèn đưa Lục-quân-Anh để biểu rõ lai lịch.